

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện

Căn cứ Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 11 tháng 12 năm 2020 của Huyện ủy Tam Đường về kế hoạch xây dựng huyện Tam Đường đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 161/CV-MTTQ-BTT ngày 10/3/2023 của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Tam Đường về tổng hợp các ý kiến tại hội nghị phân biện xã hội ngày 10/3/2023;

UBND huyện Tam Đường xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giai đoạn 2021-2025 tại Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22/2/2022 của Thủ tướng Chính phủ, Kế hoạch số 2496/KH-UBND ngày 15/7/2022 của UBND tỉnh Lai Châu thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh, Kế hoạch số 16-KH/HU ngày 11/12/2020 của Huyện ủy về kế hoạch xây dựng huyện Tam Đường đạt chuẩn nông thôn mới năm 2025, đảm bảo hiệu quả, bền vững; góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lai Châu lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XX, nhiệm kỳ 2020-2025.

- Huy động cả hệ thống chính trị, toàn xã hội tham gia và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện.

2. Yêu cầu

- Xác định xây dựng nông thôn mới là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội. Gắn kết quả xây dựng nông thôn mới với trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội huyện, cấp ủy, chính quyền địa phương quán triệt, thống nhất nhận thức chung theo quan điểm chỉ đạo của Trương ương là xây dựng nông thôn mới có điểm đầu nhưng không có điểm kết thúc. Tích cực hưởng ứng tham gia, đồng sức đồng lòng để chương trình đi vào cuộc sống, nâng cao vai trò chủ thể của người dân, cộng đồng dân cư, phát triển khu vực nông thôn, giảm chênh lệch khoảng cách giữa nông thôn và thành thị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn, quá trình đô thị hoá, đi vào chiều sâu, hiệu quả, bền vững; thực hiện xây dựng nông thôn mới nâng cao, và nông thôn mới cấp thôn, bản. Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân nông thôn, thúc đẩy bình đẳng giới. Xây dựng hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn đồng bộ và từng bước hiện đại, bảo đảm môi trường, cảnh quan nông thôn sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn, giàu bản sắc văn hóa truyền thống, thích ứng với biến đổi khí hậu và phát triển bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Cấp huyện: Giai đoạn 2021-2025 xây dựng huyện đạt chuẩn nông thôn mới.

2.2. Cấp xã và thôn bản

- *Xã đạt chuẩn nông thôn mới*: Giai đoạn 2021-2025, công nhận thêm 5 xã đạt chuẩn nông thôn mới (trong đó xã Khun Há đã được công nhận đạt chuẩn năm 2021). Đến hết năm 2025, toàn huyện có 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 100%.

- Giai đoạn 2021-2025, công nhận 60,6% bản (20 bản) của 4 xã đặc biệt khó khăn đạt chuẩn thôn bản nông thôn mới theo Bộ tiêu chí do UBND tỉnh quy định.

- *Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao*: Giai đoạn 2021-2025, công nhận 01 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Bản Bo), đạt tỷ lệ 8,3%.

2.3. Phân đầu đến năm 2025, thu nhập bình quân đầu người của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020.

(Chi tiết tại Biểu số 08 kèm theo)

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

1. Nâng cao hiệu quả quản lý và thực hiện xây dựng nông thôn mới theo quy hoạch

a) Mục tiêu: Trong năm 2023 hoàn thành 100% quy hoạch chung nông thôn mới cấp xã; huyện hoàn thành quy hoạch vùng huyện.

b) Nội dung:

- Tập trung triển khai, thực hiện quy hoạch chung xây dựng xã nông thôn mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, trong đó có quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn. Từng bước lập quy hoạch chi tiết xây dựng (sau quy hoạch chung xây dựng xã) nhằm quản lý hoạt động đầu tư xây dựng, quản lý không gian, kiến trúc cảnh quan ở khu vực nông thôn.

- Rà soát, điều chỉnh lập quy hoạch vùng huyện gắn với quá trình công nghiệp hóa – đô thị hóa nhằm đáp ứng yêu cầu xây dựng nông thôn mới, trong đó quy hoạch khu chức năng dịch vụ hỗ trợ phát triển kinh tế nông thôn.

2. Phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội, cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị

a) Mục tiêu:

- Về giao thông:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt tiêu chí số 2 về Giao thông thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt chuẩn tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 2 về giao thông thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Thủy lợi và phòng, chống thiên tai:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 100% các xã hoàn thành tiêu chí thủy lợi và phòng, chống thiên tai thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025 huyện đạt chuẩn tiêu chí số 3 về thủy lợi và phòng chống thiên tai thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Điện nông thôn:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt tiêu chí số 4 về Điện thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025, huyện đạt chuẩn tiêu chí số 4 về Điện thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Trường học:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt tiêu chí trường học theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 5.3 và 5.4 của tiêu chí số 5 về Y tế -Văn hóa- Giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Cơ sở vật chất văn hóa:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 5.2 của tiêu chí số 5 về Y tế -Văn hóa- Giáo dục thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn:

+ Cấp xã: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt tiêu chí số 7 về cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

+ Cấp huyện: Đến hết năm 2025 huyện đạt chuẩn chỉ tiêu 6.2 của Tiêu chí số 6 về Kinh tế thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới.

- Thông tin và truyền thông: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt tiêu chí số 8 về thông tin và truyền thông theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới; trong đó, có 01/12 xã đạt tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung: Tập trung huy động, lồng ghép các nguồn lực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - Văn hóa – xã hội cơ bản đồng bộ, hiện đại, đảm bảo kết nối nông thôn - đô thị, phục vụ nhu cầu của Nhân dân, cộng đồng dân cư nông thôn; nhằm tạo sự đột phá, thay đổi diện mạo nông thôn tạo điều kiện để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

3. Thực hiện hiệu quả cơ cấu lại ngành nông nghiệp, phát triển kinh tế nông thôn; Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) nhằm nâng cao giá trị gia tăng, phù hợp với quá trình chuyển đổi số, thích ứng với biến đổi khí hậu; phát triển mạnh ngành nghề nông thôn; nâng cao chất lượng đào tạo nghề nông thôn... góp phần nâng cao thu nhập người dân theo hướng bền vững

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025: Có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí thu nhập; 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí lao động; có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

Về tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao: có 01/12 xã đạt tiêu chí về thu nhập; 01/12 xã đạt tiêu chí lao động, 01/12 xã đạt tiêu chí về tổ chức sản xuất và phát triển kinh tế nông thôn.

b) Nội dung:

- Tập trung triển khai cơ cấu lại ngành nông nghiệp và phát triển kinh tế nông thôn, tiểu thủ công nghiệp và dịch vụ theo hướng kinh tế tuần hoàn, nông nghiệp sinh thái, phát huy lợi thế về địa hình, khí hậu, cảnh quan thiên nhiên và hạ tầng kinh tế - xã hội.

- Xây dựng và phát triển hiệu quả các vùng nguyên liệu tập trung, nâng cao năng lực chế biến và bảo quản nông sản theo mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với tiêu chuẩn chất lượng và mã vùng nguyên liệu; chuyển đổi cơ cấu sản xuất, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số trong nông nghiệp. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hệ thống kết nối, xúc tiến tiêu thụ nông sản; đa dạng hóa hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ đảm bảo bền vững trước các biến động của thiên tai, dịch bệnh.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các hình thức tổ chức sản xuất, trong đó ưu tiên hỗ trợ các hợp tác xã nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao liên kết theo chuỗi giá trị; thu hút, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Triển khai Chương trình OCOP gắn với lợi thế của địa phương.

- Nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn, gắn với nhu cầu thị trường; hỗ trợ thúc đẩy và phát triển các mô hình khởi nghiệp, sáng tạo ở nông thôn.

4. Giảm nghèo bền vững đặc biệt là vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng núi

a) Mục tiêu:

Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn về tiêu chí nhà ở dân cư; 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí nghèo đa chiều thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới.

Về tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao: có 01/12 xã đạt tiêu chí nhà ở dân cư; 01/12 xã đạt tiêu chí nghèo đa chiều.

b) Nội dung: Thực hiện hiệu quả Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 và Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030. Triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở, xóa nhà tạm, nhà dột nát, nâng cao chất lượng nhà ở; đặc biệt quan tâm đối với các hộ gia đình chính sách, người già neo đơn, hộ nghèo.

5. Nâng cao chất lượng giáo dục, y tế và chăm sóc sức khỏe người dân nông thôn

a) Mục tiêu:

- Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí giáo dục và đào tạo thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

- Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí về y tế thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung:

- Giáo dục và đào tạo: Nâng cao chất lượng dạy và học đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó chú trọng duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

- Y tế: Tăng cường chất lượng dịch vụ của mạng lưới y tế cơ sở đảm bảo chăm sóc sức khỏe toàn dân; đẩy mạnh hệ thống theo dõi và khám chữa bệnh trực tuyến, phòng chống dịch bệnh, cải thiện sức khỏe, dinh dưỡng của phụ nữ và trẻ em; nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế.

6. Nâng cao chất lượng đời sống văn hóa của người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống theo hướng dẫn bền vững gắn với phát triển du lịch nông thôn

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn về tiêu chí văn hóa thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung: Đẩy mạnh thực hiện phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư gắn với xây dựng nông thôn mới. Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở; tăng cường nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa, thể thao nông thôn, gắn với các tổ chức cộng đồng, đáp ứng nhu cầu vui chơi, giải trí, nâng cao sức khỏe cho người dân; nhân rộng các mô hình câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống.

7. Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí môi trường và an toàn thực phẩm thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung:

- Tổ chức và triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn tại nguồn, thực hiện thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn đảm bảo yêu cầu về bảo vệ môi trường; giảm dần biện pháp xử lý bằng chôn lấp trực tiếp chất thải rắn sinh hoạt.

- Thực hiện tái chế chất thải hữu cơ, phụ phẩm nông nghiệp, chất thải nhựa phát sinh; xây dựng cộng đồng dân cư không phát sinh chất thải nhựa.

- Thực hiện thu gom, xử lý nước thải tại các hộ gia đình phù hợp, hiệu quả; các cơ sở sản xuất kinh doanh, nuôi trồng thủy sản, làng nghề chấp hành tốt quy định về bảo vệ môi trường.

- Xử lý, khắc phục ô nhiễm và cải thiện chất lượng môi trường tại những khu vực tập trung nhiều nguồn thải...

- Cải tạo nghĩa trang phù hợp với cảnh quan môi trường.

- Đẩy mạnh triển khai và nhân rộng các mô hình cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn hiệu quả; tăng cường trồng hoa, cây xanh tại các điểm công cộng, đường làng, ngõ xóm, thực hiện mô hình “Nhà sạch, vườn đẹp” tạo cảnh quan khu dân cư nông thôn sáng - xanh - sạch - đẹp, an toàn nhưng vẫn giữ được cảnh quan truyền thống của vùng nông thôn.

- Tăng cường bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm và cấp nước sạch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Tăng cường tuyên truyền, quản lý an toàn thực phẩm tại các cơ sở, hộ gia đình sản xuất, kinh doanh thực phẩm; đảm bảo vệ sinh môi trường tại các cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; cải thiện vệ sinh hộ gia đình.

8. Đẩy mạnh và nâng cao chất lượng các dịch vụ hành chính công; nâng cao chất lượng hoạt động của chính quyền cơ sở; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số trong nông thôn mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, công nghệ số, xây dựng nông thôn mới thông minh; bảo đảm và tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân, tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn chỉ tiêu về tiếp cận pháp luật, bình đẳng giới trong tiêu chí hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung:

- Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, năng lực quản lý hành chính, chuyển đổi tư duy về phát triển kinh tế nông thôn cho cán bộ, công chức xã theo quy định, đáp ứng yêu cầu trong xây dựng nông thôn mới.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện dịch vụ hành chính công; gán mã, cập nhật, thông báo và gắn biển địa chỉ số cho các cơ quan, tổ chức trên địa bàn nông thôn; bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng số và an toàn thông tin cho cán bộ cấp xã; phổ biến kiến thức, nâng cao kỹ năng số và năng lực tiếp cận thông tin cho người dân nông thôn.

- Triển khai hiệu quả chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thôn mới thông minh giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, giải quyết hoà giải, mâu thuẫn ở khu vực nông thôn.

- Nâng cao nhận thức, thông tin về trợ giúp pháp lý; tăng cường khả năng thụ hưởng dịch vụ trợ giúp pháp lý.

- Tăng cường giải pháp nhằm đảm bảo bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; tăng cường chăm sóc, bảo vệ trẻ em và hỗ trợ những người dễ bị tổn thương trong các lĩnh vực của gia đình và đời sống xã hội.

9. Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới.

b) Nội dung:

- Tiếp tục đẩy mạnh Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; nâng cao hiệu quả công tác giám sát và phản biện xã hội trong xây dựng nông thôn mới. Tăng cường vận động, phát huy vai trò làm chủ của người dân trong xây dựng nông thôn mới; nâng cao hiệu quả lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về kết quả xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai hiệu quả phong trào “Nông dân thi đua sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững”; thực hiện Cuộc vận động ‘Xây dựng gia đình 5 không, 3 sạch’,...

10. Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn

a) Mục tiêu: Đến hết năm 2025, có 12/12 xã đạt chuẩn tiêu chí quốc phòng và an ninh thuộc Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, có 01/12 xã đạt tiêu chí xã nông thôn mới nâng cao.

b) Nội dung:

- Tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn, phát hiện, giải quyết kịp thời các nguy cơ tiềm ẩn về an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, những vấn đề phức tạp nảy sinh ngay từ đầu, từ nơi xuất phát và ngay tại cơ sở; đồng thời phải sẵn sàng các phương án để đối phó kịp thời và hiệu quả khi xảy ra tình huống phức tạp theo phương châm “bốn tại chỗ”, hạn chế để hình thành các điểm nóng phức tạp về an ninh, trật tự...; nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; củng cố, xây dựng, nhân rộng các mô hình tổ chức quần chúng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở theo hướng tự phòng, tự quản, tự vệ, tự hòa giải...; triển khai hiệu quả Chương trình nâng cao chất lượng,

hiệu quả thực hiện tiêu chí an ninh, trật tự trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng lực lượng dân quân vững mạnh, rộng khắp, hoàn thành các chỉ tiêu quân sự, quốc phòng được giao; góp phần xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; tích cực xây dựng địa bàn nông thôn vững mạnh toàn diện, bảo đảm giữ vững tiêu chí quân sự, quốc phòng trong xây dựng NTM.

11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng nông thôn mới, truyền thông về xây dựng nông thôn mới

- Nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng hệ thống giám sát, đánh giá đồng bộ đáp ứng yêu cầu quản lý Chương trình, đặc biệt xây dựng hệ thống giám sát thông qua bản đồ số và cơ sở dữ liệu; nhân rộng mô hình giám sát an ninh và giám sát của cộng đồng. Tiếp tục nâng cao năng lực và chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng nông thôn mới các cấp, đặc biệt là cán bộ chuyên trách, cán bộ cơ sở.

- Đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao nhận thức và chuyển đổi tư duy của người dân và cộng đồng về phát triển kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới.

- Đa dạng hình thức thông tin, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, chuyển đổi tư duy cán bộ, người dân về xây dựng nông thôn mới; thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông về xây dựng nông thôn mới.

(Chi tiết tại Biểu 01, 02, 04, 05 kèm theo)

IV. DỰ KIẾN DANH MỤC ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MỚI

(Chi tiết tại Biểu số 07 kèm theo)

V. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH

Nhu cầu vốn thực hiện Chương trình Xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025: **778.594 triệu đồng**, trong đó:

- Vốn Ngân sách Trung ương trực tiếp đầu tư: 89.728 triệu đồng;
- Vốn ngân sách địa phương: 15.520 triệu đồng;
- Vốn lồng ghép: 655.064 triệu đồng;
- Cộng đồng dân cư tham gia đóng góp: 18.282 triệu đồng.

(Chi tiết tại Biểu số 03 kèm theo)

VI. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo điều hành

- Tập trung sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp uỷ Đảng, chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng nông thôn mới; huy động cả hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân tham gia xây dựng nông thôn mới. Quyết liệt chỉ đạo triển khai xây dựng nông thôn mới đồng bộ, toàn diện đối với tất cả các xã trên địa bàn huyện. Chủ động soát xét, xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để thực hiện, trong đó phải xác định rõ lộ trình và cân đối nguồn lực, đảm bảo khả thi, chuyên mạnh về chiều sâu, bền vững.

- Đẩy mạnh thực hiện xây dựng huyện nông thôn mới; xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao; thôn bản nông thôn mới đi vào chất lượng, chiều sâu, góp phần phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập cho Nhân dân. Tiếp tục ưu tiên xây dựng kết cấu hạ tầng thiết yếu; quan tâm các lĩnh vực văn hóa, xã hội, môi trường, an ninh trật tự và an toàn xã hội.

2. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động

Xác định công tác tuyên truyền, vận động là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên, liên tục, kiên trì mục tiêu của các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị. Đẩy mạnh các phong trào thi đua xây dựng nông thôn mới và công tác vận động nông dân để nông dân thể hiện vai trò chủ thể trong xây dựng nông thôn mới bằng các hành động cụ thể, tạo sự lan toả. Đa dạng hoá hình thức và nội dung tuyên truyền; tiếp tục phát huy vai trò của đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên dư luận xã hội các cấp trong triển khai thực hiện Chương trình. Phối hợp với MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”.

3. Về huy động nguồn lực thực hiện Chương trình

Thực hiện lồng ghép hiệu quả nguồn vốn của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác trên địa bàn nông thôn giai đoạn 2021-2025. Tập trung huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội vùng nông thôn, ưu tiên đầu tư cho các xã đặc biệt khó khăn, vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Thực hiện hiệu quả chính sách tín dụng đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn. Thực hiện công khai cơ cấu các nguồn vốn đầu tư đối với các công trình xây dựng hạ tầng nông thôn để người dân được tham gia, thảo luận và tự nguyện tham gia hiến đất, đóng góp công sức, tiền của.

4. Về đào tạo tập huấn, nâng cao năng lực cho cán bộ cơ sở

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở để đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Cán bộ, công

chức cơ sở chủ động nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ quản lý nhà nước; sáng tạo, linh hoạt, thay đổi tư duy tập trung xây dựng chính quyền tương tác, đối tác, liêm chính, kiến tạo, vì Nhân dân phục vụ.

5. Công tác giám sát đánh giá thực hiện Chương trình

Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới tại các địa phương gắn với rà soát, nghiên cứu và đề xuất ban hành các cơ chế chính sách phù hợp với tình hình thực tế. Phối hợp với MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp và Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện

1.1. Giao cơ quan thuộc UBND huyện theo lĩnh vực hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, tổng hợp việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025

(Chi tiết tại biểu số 6 kèm theo)

- Chịu trách nhiệm về tiêu chí do ngành mình theo dõi. Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí NTM cấp huyện, cấp xã thuộc ngành quản lý, gửi về cơ quan thường trực Chương trình để tổng hợp.

- Căn cứ chức năng nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện các nội dung, nhiệm vụ, tiêu chí nông thôn mới theo lĩnh vực được phân công; tiếp tục tuyên truyền và thực hiện các phong trào về xây dựng nông thôn mới. Hướng dẫn các xã rà soát, định hướng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện chương trình bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế của từng xã cũng như hoàn thành mục tiêu kế hoạch giao.

- Đối với các cơ quan, đơn vị được phân công phụ trách các tiêu chí, đề nghị:

+ Tiến hành rà soát, kiểm tra, đánh giá hiện trạng nông thôn mới theo Bộ tiêu chí xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 bảo đảm thực chất, đúng quy định; xây dựng, ban hành kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện, trong đó đặt ra kế hoạch cụ thể trong giai đoạn và hàng năm đến từng tiêu chí, từng xã.

+ Hướng dẫn, đôn đốc chỉ đạo thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí được phân công phụ trách bảo đảm đúng quy định của Trung ương, của tỉnh và phù hợp điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

+ Chủ trì, phối hợp với cơ quan thường trực Chương trình, các đơn vị liên quan thực hiện kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí nhằm hoàn thành kế hoạch đã đề ra.

1.2. Phòng Nông nghiệp và PTNT; Văn phòng Điều phối nông thôn mới

- Là cơ quan thường trực Chương trình: Chủ trì, phối hợp các phòng, ban, ngành, đoàn thể liên quan và UBND các xã tham mưu UBND huyện, Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia huyện quản lý chương trình; đôn đốc kiểm tra tiến độ thực hiện Chương trình tại các xã.

- Tổng hợp, xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới hàng năm làm cơ sở để đánh giá và triển khai thực hiện tại cơ sở.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đề xuất, tham mưu UBND huyện triển khai thực hiện các giải pháp, cơ chế, chính sách về lĩnh vực liên quan.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hàng quý, 06 tháng, 9 tháng, hàng năm, sơ kết, tổng kết chương trình theo quy định.

1.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thẩm định và tổng hợp, trình phân bổ vốn đầu tư, vốn sự nghiệp trung hạn và hằng năm thực hiện Chương trình theo quy định; tham mưu cân đối bố trí nguồn vốn đối ứng từ ngân sách địa phương theo quy định và hướng dẫn thực hiện cơ chế đầu tư, cơ chế lồng ghép nguồn lực đối với các công trình, dự án đầu tư xây dựng thuộc Chương trình.

- Chủ trì, hướng dẫn các đơn vị, chủ đầu tư sử dụng và thanh quyết toán nguồn vốn ngân sách thực hiện Chương trình đúng quy định của pháp luật.

- Tham mưu UBND huyện về chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể gắn với gắn với thực hiện hoàn thành tiêu chí tổ chức sản xuất trong bộ tiêu chí nông thôn mới. Hướng dẫn củng cố các hợp tác xã hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã năm 2012. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ hợp tác xã, tổ hợp tác xây dựng phương án, sản xuất kinh doanh và xây dựng mô hình liên kết sản xuất trong nông nghiệp.

- Phối hợp với phòng Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát thực hiện Chương trình theo chức năng, nhiệm vụ của ngành và theo thẩm quyền.

1.4. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội; Phòng Dân tộc

Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban liên quan và các xã tổ chức triển khai các dự án thành phần của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững; Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp đối tượng hỗ trợ và nội dung thực hiện với Chương trình xây dựng nông thôn mới; lồng ghép các nguồn vốn

để đầu tư hiệu quả nhằm phát triển bền vững khu vực nông thôn.

1.5. Chi cục Thống kê khu vực Lai Châu - Tam Đường

Hướng dẫn phương pháp thu thập, tính thu nhập bình quân đầu người khu vực nông thôn, phục vụ đánh giá, thẩm tra, thẩm định xã nông thôn mới, xã nông thôn mới nâng cao, huyện nông thôn mới.

1.6. Phòng Văn hóa - Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông

Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ cho Chương trình; tăng số lượng các tin, bài, phóng sự về xây dựng nông thôn mới; tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền để đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

1.7. Phòng Nội vụ huyện

Chủ trì hướng dẫn thực hiện phong trào thi đua “*Lai Châu chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025; kịp thời tham mưu, đề xuất, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

1.8. Đề nghị Ban Tuyên giáo Huyện ủy

Tăng cường chỉ đạo các cơ quan truyền thông tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng phát sóng tuyên truyền về các nội dung, phương pháp tổ chức thi đua hiệu quả ở các đơn vị, địa phương; biểu dương, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong phong trào thi đua “*Lai Châu chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025.

1.9. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể huyện

- Chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền nội dung xây dựng nông thôn mới; tuyên truyền, vận động ký giao ước thi đua giữa các tổ chức trực thuộc, đoàn viên, hội viên để tích cực hưởng ứng, tham gia xây dựng nông thôn mới, nhằm thúc đẩy thực hiện hiệu quả, thắng lợi phong trào thi đua “*Lai Châu chung sức xây dựng nông thôn mới*” giai đoạn 2021-2025. Qua đó cùng cấp uỷ, chính quyền thực hiện tốt, hiệu quả chương trình xây dựng nông thôn mới.

- Triển khai công tác giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn huyện. Tổ chức lấy ý kiến sự hài lòng của người dân về xây dựng NTM theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các xã

- Căn cứ kế hoạch của huyện, xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện nông thôn mới cấp xã giai đoạn 2021-2025 và hàng năm về mục tiêu, nhiệm vụ, các giải pháp và nhu cầu kinh phí thực hiện nhiệm vụ.

- Phân công cụ thể nội dung, nhiệm vụ cho các thành viên Ban quản lý xã phụ trách đến từng thôn bản để tập trung chỉ đạo thực hiện Chương trình.

- Phối hợp với các các phòng, ban của huyện tổ chức tốt công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức đa dạng, nội dung phong phú phù hợp với các đối tượng về xây dựng nông thôn mới; vai trò, trách nhiệm, nhiệm vụ của các chủ thể tham gia xây dựng nông thôn mới; các gương điển hình tiên tiến tham gia xây dựng nông thôn mới. Đồng thời thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của xã, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để tập trung tổ chức thực hiện; lựa chọn các tiêu chí, các thôn bản cần đẩy nhanh thực hiện để làm điểm, là động lực thúc đẩy toàn địa phương tích cực xây dựng nông thôn mới theo mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Tập trung tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về xây dựng nông thôn mới.

- Thực hiện công khai dân chủ về các nội dung, kế hoạch triển khai xây dựng nông thôn mới trên địa bàn xã để người dân biết, dân bàn và tham gia thực hiện.

- Quản lý, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả các nguồn vốn được giao.

- Hằng năm, sơ kết, tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện Chương trình; xây dựng kế hoạch cụ thể thực hiện Chương trình năm tiếp theo.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện của UBND huyện Tam Đường; Kế hoạch này thay thế kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 5/4/2021 của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Điều phối NTM tỉnh;
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Các thành viên BCD huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Văn phòng ĐPNMTM huyện;
- Đảng ủy, HĐND, UBND các xã;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phong Vĩnh Cường